TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày: 10-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Thập

Ông Nguyễn Xuân Biền

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÀNH N, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Bố mẹ đẻ: chưa xác định được, mẹ nuôi: bà Nguyễn Thị T; Vợ là chị Nguyễn Ngọc Thùy D, bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Tại Bản án số 27/2016/HSST ngày 20/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 26/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04/01/2013, Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC về hành vi Mua bán trái phép vũ khí thô sơ.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2019, chuyển tạm giam từ ngày 07/3/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành N là người nghiện Heroine. Sáng ngày 04/3/2019, N đi xe buýt từ khu vực huyện C, tỉnh Hưng Yên đến thị trấn Z, huyện G, tỉnh Hải Dương mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến thị trấn Z, N đi bộ đến khu vực chợ C thuộc khu 6, thị trấn Z, tại đây N gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ, nhìn giống người nghiện. N hỏi mua Heroine, người đàn ông này đồng ý, đồng thời hỏi N mua bao nhiêu. N trả lời mua 500.000 đồng. Người đàn ông đưa N đến khu vực cánh đồng thuộc khu 5, thị trấn Z, huyện G bảo N đứng chờ tại đó. Một lúc sau, người đàn ông này quay lại bán cho N 01 túi nilon kẻ xanh, bên trong có chứa Heroine với giá tiền là 500.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, N cầm túi Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay phải đi bộ ra ngoài đường để đi xe buýt về nhà, khi N đi được một đoạn đến khu 5, thị trấn Z, huyện G, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an thị trấn Gia Lộc phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của N đang cầm 01 túi nilon kẻ xanh bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. N khai nhận đó là Heroine, N vừa mua được để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 128/KLGĐ-PC09 ngày 06/3/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Nguyễn Thành N, gửi đến giám định khối lượng là 0,291gam là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thành N không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, khai nhận hành vi cất giấu trái phép Heroine, mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-GL ngày 10/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thành

N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Tuyên bố: Bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo từ 16 tháng đến 19 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/3/2019. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 128/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thành N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/3/2019, tại khu 5, thị trấn Z, huyện G, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thành N đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 01 túi Heroine có khối lượng 0,291 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. N cất giấu Heroine với mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt về hành vi "Mua bán trái phép vũ khí thô sơ" (đã được xóa). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích mà ngày 04/3/2019 lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm", bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

[8] Đối với người bán Heroine cho N, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/3/2019.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Heroine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 128/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 25-4-2019).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ NVCS, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh